TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HS-PT
Ngày: 09 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Minh Tuân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Quế.

Bà Trần Thị Nhài.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Khánh Tùng – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm, thụ lý số 77/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023, do có kháng cáo của bị cáo Bùi Văn H và các bị cáo khác đối với bản án hình sự sơ thẩm số 50/2023/HSST ngày 27/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Các bị cáo có kháng cáo:

1, Bùi Văn H**;** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 22/7/1986; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: tổ dân phố D, phường P, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Vũ Thị H1; có vợ: Phạm Minh H2; có 01 con SN: 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại quyết định số 153/QĐ-XPHC ngày 26/12/2022 bị cáo bị Trưởng Công an thành phố S xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2021 đến ngày 06/01/2022. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo H***:*** Luật sư Bùi Văn L, sinh năm 1955; Văn phòng L5 thuộc Đoàn luật sư tỉnh T, vắng mặt.

2, Nguyễn Văn L1**;** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 06/8/1981; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố D, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn

giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân B và bà Đồng Thị L2; có vợ: Phạm Thị T1; có 02 con; Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 17/3/2021 Xâm hại sức khỏe của người khác, Công an thành phố P xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng;

Nhân thân:

- Bản án số 73 Ngày 11/12/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt 6 tháng tù cho hưởng án treo 12 tháng thử thách về tội Trộm cắp tài sản;

- Bản án số 03 Ngày 28/01/2010 bị Tòa án thị xã (nay là thành phố S) xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản;

- Tại quyết định số 160/QĐ-XPHC ngày 27/12/2022 bị cáo bị Trưởng Công an thành phố S xử phạt vi phạm hành chính số tiền 350.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3, Nguyễn Văn T2**;** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 25/8/1989; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: xóm M, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T3 và bà Nguyễn Thị L3; có vợ: Nguyễn Thị V; có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại quyết định số 155/QĐ-XPHC ngày 27/12/2022 bị cáo bị Trưởng Công an thành phố S xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Trịnh Văn T4**;** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 15/5/1969; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố A, phường T, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn D và bà Mai Thị N; có vợ: Đỗ Thị Thu H3; có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại quyết định số 158/QĐ-XPHC ngày 27/12/2022 bị cáo bị Trưởng Công an thành phố S xử phạt vi phạm hành chính số tiền 350.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Nguyễn Trọng T5**;** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 16/3/1986; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố H, phường T, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T6 và bà Kiều Thị H4; có vợ: Ngô Thị L4; có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại quyết định số 154/QĐ-XPHC ngày 27/12/2022 bị cáo bị Trưởng Công an thành phố S xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Trong vụ án này còn có các bị cáo Nguyễn Đức H5, Phạm Hồng Q không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 6/2021, quá trình làm việc tại Công ty W, địa chỉ Tổ dân phố T, phường B, thành phố S, Bùi Văn H biết Nguyễn Đức H5 là người làm cùng công ty đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề nên H nhận mua bán số lô, số đề với người khác rồi chuyển cho H5 để hưởng chênh lệch. Cách thức đánh bạc như sau: Khi người chơi mua các số lô thì nhắn tin chữ "Lô", số đề thì nhắn tin chữ "đe", cùng với các số lô, số đề nhân với số tiền mua rồi gửi tin nhắn qua điện thoại cho H, sau khi nhận được tin nhắn thì H nhắn lại "OK" tức là xác nhận đồng ý. Người chơi số đề đặt cược từ 1000đ, khi trúng thưởng sẽ được H trả 80.000đ, số lô là 23.000đ trên 1 điểm lô, nếu trúng được H trả 80.000đ trên 1 điểm. Sau khi nhận được các số lô, số đề của người chơi mua với H thì H sẽ tổng hợp và chuyển cho H5, H5 mua của H với giá 22.000đ trên 1 điểm lô và 85% của tổng số tiền mua số đề. Số lô là kết quả số hàng chục và hàng đơn vị của tất cả các giải (từ giải đặc biệt đến hết giải bảy), số đề là kết quả số hàng chục và hàng đơn vị của giải đặc biệt của kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc (XSKTMB) mở thưởng trong ngày và so với kết quả XSKTMB thì sẽ tính tiền thắng, thua, người thắng sẽ được trả tiền theo quy ước, còn thua thì mất toàn bộ số tiền đã mua số lô, số đề.

Với cách thức trên, ngày 27/12/2021, Bùi Văn H đã mua bán số lô, số đề cho 10 người, với tổng số tiền đánh bạc là 9.568.000đ cụ thể:

1. Hồi 17h00 phút ngày 27/12/2021, Nguyễn Văn K trú tại tổ dân phố T, phường C, thành phố S sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung M20, màu đen, gắn sim số thuê bao 0372.556.300 nhắn tin qua ứng dụng Zalo đến tài khoản "Hai Phat" để mua số đề 3 càng 490, 630 x 15n. 155 x 100n. Tổng số tiền đánh bạc là 130.000 đồng.

2. Hồi 17h27 phút và 17h58 phút cùng ngày, Đỗ Văn K1 trú tại xóm M, xã T, huyện P sử dụng số thuê bao 0397.533.454 nhắn tin đến số 0983.569.158 của H mua các số đề 56, 65, 57, 75, 69, 09, 90, 55, 18, 81 x 10. Lô 56, 57, 75 x 2đ. Tổng tiền đánh bạc là 238.000 đồng.

3. Hồi 17h32 phút cùng ngày, Nguyễn Văn L1 sử dụng điện thoại Sam Sung A51 gắn sim số 0967.250.434 nhắn tin đến số điện thoại 0993.569.158 của Bùi Văn H mua các số lô 17, 71, 61, 99, 41, 74, 47, 62, 87, 79, 24, 25 x 10đ; số đề 99, 61, 71 x 10đ. Tổng số tiền đánh bạc là 3.450.000 đồng.

4. Hồi 17h40 phút cùng ngày, Nguyễn Văn K2 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu trắng, gắn sim số 0868.717.238 nhắn tin đến số 0983.569.158 của H mua các số lô 46, 26 x 50đ, 45 x 30đ, 72 và 17 x 20đ. Tổng tiền đánh bạc là 3.910.000 đồng.

5. Hồi 17h50 phút cùng ngày, Trịnh Văn T4 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J5, màu vàng, gắn sim số 0335.606.226 nhắn tin đến số 0983.569.158 của Bùi Văn H để mua các số lô 47, 62 x 15đ. Tổng số tiền là 690.000 đồng.

6. Hồi 17h55 phút cùng ngày, Dương Quốc H6 trú tại tổ dân phố B, phường B, thành phố S sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone7, màu vàng, gắn sim 0373.386.863 nhắn tin đến số 0983.569.158 của H mua số lô 71 x 15đ; số đề 68, 86 x 25n, 78, 87, 12, 21 x 15n. Tổng số tiền đánh bạc là 455.000 đồng.

7. Hồi 18h05 phút cùng ngày, Dương Văn D1 trú tại tổ dân phố Đ, thị trấn H, huyện P sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20, màu đen, gắn sim số 0978.378.091 nhắn tin qua ứng dụng Zalo đến tài khoản "Hai Phat" mua số đề 05 x 10n, 55, 50 x 5n. Tổng số tiền là 20.000 đồng.

8. Hồi 18h00 phút cùng ngày, Phạm Văn B1 trú tại xóm T, xã T, thành phố S sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6, màu xám, gắn sim số thuê bao 0379.419.997 nhắn tin đến số thuê bao 0983.569.158 của Bùi Văn H mua số đề 44 x 150n. Tổng số tiền đánh bạc là 150.000 đồng.

9. Hồi 18h05 phút cùng ngày, Nguyễn Văn H7 trú tại xóm X, xã B, thành phố S sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone5, màu xanh, gắn sim số 0585.859.144 nhắn tin qua ứng dụng Zalo đến tài khoản "Hai Phat" mua số đề 77, 45, 54, 08, 32 x 5k. Tổng tiền đánh bạc là 25.000 đồng.

10. Hồi 18h00 phút ngày 27/12/2021, Dương Trung H8 trú tại xóm C, xã B, thành phố S sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, gắn sim số 0326.603.172 nhắn tin đến số thuê bao 0983.569.158 của Bùi Văn H mua số đề 81, 86 x 70k, 13, 31, 18, 68, 36, 63 x 60k. Tổng số tiền đánh bạc là 500.000 đồng.

Sau khi bán các số lô, số đề cho các đối tượng nêu trên thì Bùi Văn H tổng hợp các số lô, số đề đã bán và ghi thêm số lô, số đề của H mua rồi gửi 05 tin nhắn đến số thuê bao 0926.890.447 của Nguyễn Đức H5 mua các số lô, số đề của H5, được H5 đồng ý.

Tổng số tiền H mua số đề của H5 là: 2.345.000 đồng x 85% = 1.993.250 đồng. Tổng tiền H mua số lô của H5 là: 232đ x 22.000 đồng/1 điểm = 5.104.000 đồng. Tổng tiền H mua số lô, số đề của H5 là 7.097.250 đồng.

Ngoài ra, H còn nhắn tin đến số thuê bao 0384511062 của Phạm Hồng Q mua các số lô 46, 26 x 50đ; 45 x 30đ; 17, 72 x 20đ. Tổng điểm lô là 170đ x 22.000 đồng/1 điểm = 3.740.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn của H thì Q nhắn lại ok tức là đồng ý.

Khoảng 17h30' ngày 27/12/2021, Đồng Văn H9 trú tại xóm L, xã B, thành phố S sử dụng số thuê bao 0961.167.366 nhắn tin đến số 0384.511.062 của Phạm Hồng Q mua số lô 92, 29 x 20đ, tổng tiền đánh bạc là 920.000 đồng. Sau

đó Q tổng hợp số lô, số đề của Bùi Văn H, Đồng Văn H9 và trực tiếp nhắn tin đến số thuê bao 0926.890.447 của Nguyễn Đức H5 mua các số lô 29, 92 x 20đ; 46 x 25đ; 46 x 50đ; 45 x 30đ; 17, 72 x 20đ; 26 x 50đ; Đề 3 càng 645 x 200n; 45 x 1tr; 47, 46, 54, 94, 49 x 25n; Đầu 4 x 25n. Tổng điểm lô và tiền mua là: 235đ x 22.000đ/1đ = 5.170.000 đồng. Tổng tiền đề là: 1.575.000đ x 0,85% = 1.338.750 đồng. Tổng số tiền Quân và H5 đánh bạc trong ngày là 6.508.750 đồng

Đến khoảng 18 giờ 45 phút ngày 27/12/2021, khi H đang đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề với các đối tượng nêu trên tại quán cơm của gia đình ông Trần Văn T7 sinh năm 1962, thuộc tổ dân phố C, phường B, thành phố S thì bị tổ công tác Công an thành phố Sông Công phát hiện, lập biên bản sự việc và thu giữ vật chứng, gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A8+, màu xanh, gắn sim số thuê bao 0983.569.158 và số 0915.568.682 của Bùi Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu đen bạc, gắn sim số thuê bao 0384.511.062 của Phạm Hồng Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A51, màu trắng, gắn sim số thuê bao 0967.250.434 của Nguyễn Văn L1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J5, màu vàng, gắn sim số thuê bao 0858.738.971 và số 0335.606.226 của Trịnh Văn T4; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A12, gắn sim số thuê bao 0915.970.554 và số 0397.533.454 của Đỗ Văn K1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu trắng, gắn sim số thuê bao 0868.717.238 của Nguyễn Văn K2.

Ngày 28/12/2021 Nguyễn Văn K giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung M20, màu đen, gắn sim số thuê bao 0372.556.300 và 0388.347.955 và số tiền 130.000 đồng tiền đánh bạc. Dương Quốc H6 giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone7, màu vàng, gắn sim số thuê bao 0373.386.863 và số tiền 455.000 đồng tiền đánh bạc. Dương Văn D1 giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20 màu đen, gắn sim số thuê bao 0978.378.091 và số tiền 20.000 đồng tiền đánh bạc. Phạm Văn B1 giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6, màu xám, gắn sim số thuê bao 0379.419.997 và số tiền 150.000 đồng tiền đánh bạc.

Ngày 04/01/2022 Đồng Văn H9 giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, gắn thẻ sim 0961.167.366.

Ngày 05/01/2022 Dương Quang T8 giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung J7 prime gắn thẻ sim số thuê bao 0396.961.386.

Ngày 17/01/2022 Nguyễn Văn H7 giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone5, màu xanh, gắn sim số thuê bao 0585.859.144 và số tiền 25.000 đồng. Nguyễn Đức T9 giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu đen, bị vỡ màn hình,gắn thẻ sim 0169.906.388.

Ngày 19/01/2022 Dương Trung H8 giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, gắn sim số thuê bao 0326603172 và số tiền 500.000 đồng. Dương Văn T10 giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, gắn sim số thuê bao 0587328521.

Ngày 30/12/2022 Trần Đức T11 giao nộp số tiền 100.000 đồng. Ngày 24/01/2022 Phạm Hồng Q giao nộp 4.640.000 đồng tiền đánh bạc, Trịnh Văn T4 giao nộp 3.450.000 đồng. Ngày 24/01/2022 Nguyễn Văn L1 giao nộp 3.000.000

đồng. Ngày 25/01/2022 Đỗ Văn K1 giao nộp 238.000 đồng. Ngày 14/02/2022 Nguyễn Văn T2 giao nộp 460.000 đồng. Ngày 15/02/2022 Nguyễn Văn K2 giao nộp 3.910.000 đồng. Ngày 10/02/2023 Bùi Văn H giao nộp số tiền 13.605.000đ đồng.

Ngày 04/5/2022, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định khôi phục dữ liệu điện tử đối với các điện thoại tạm giữ của các đối tượng liên quan đến hành vi mua, bán số lô, số đề.

Tại bản Kết luận giám định số 1541 ngày 04/10/2022của Phòng K3 Công an tỉnh T, kết luận:

- Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia2, trong bì niêm phong ký hiệu A: Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn nghi liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề trong khoảng thời gian từ 01/6/2021 đến 27/12/2021.

- Điện thoại nhãn hiệu Samsung A51, trong bì niêm phong ký hiệu A2: Tìm thấy 08 cuộc trò chuyện nghi liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề trong khoảng thời gian từ 01/6/2021 đến 27/12/2021, trong đó: 01 (một) cuộc trò chuyện trên ứng dụng Zalo; 07 (bảy) cuộc trò chuyện trên ứng dụng tin nhắn mặc định SMS.

- Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A8+ trong bì niêm phong ký hiệu A3: Không trích xuất được dữ liệu do không mở được khóa màn hình.

- Điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S trong bì niêm phong ký hiệu A4: Tìm thấy 03 cuộc trò chuyện nghi liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề trong khoảng thời gian từ 01/6/2021 đến 27/12/2021, trong đó: 01 (một) cuộc trò chuyện trên ứng dụng Facebook Messenger; 02 (hai) cuộc trò chuyện trên ứng dụng Zalo;

- Điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 trong bì niêm phong ký hiệu A3: Tìm thấy 03 (ba) cuộc trò chuyện nghi liên quan đến hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua, bán số lô, số đề trong khoảng thời gian từ 01/6/2021 đến 27/12/2021, trong đó: 01 (một) cuộc trò chuyện trên ứng dụng tin nhắn mặc định SMS; 02 (hai) cuộc trò chuyện trên ứng dụng Zalo;

- Điện thoại di động nhãn hiệu S J5 Prime trong bì niêm phong ký hiệu A4: Tìm thấy 04 (bốn) cuộc trò chuyện trên ứng dụng tin nhắn mặc định SMS nghi liên quan đến hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua, bán số lô, số đề trong khoảng thời gian từ 01/6/2021 đến 27/12/2021.

- Điện thoại di động nhãn hiệu Viettel trong bì niêm phong ký hiệu A5. Không trích xuất được dữ liệu do điện thoại không hoạt động.

- Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21S trong bì niêm phong ký hiệu H: Tìm thấy 06 (sáu) cuộc trò chuyện trên ứng dụng tin nhắn mặc định SMS nghi liên quan đến hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua, bán số lô, số đề trong khoảng thời gian từ 01/6/2021 đến 27/12/2021.

- Điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 7 trong bì niêm phong ký hiệu H3: Không trích xuất được dữ liệu do không mở được khóa màn hình.

- Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5C trong bì niêm phong ký hiệu H4: Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn nghi liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề trong khoảng thời gian từ 01/6/2021 đến 27/12/2021.

- Điện thoại di động Masstel trong bì niêm phong ký hiệu H5: Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn nghi liên quan đến hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua, bán số lô, số đề.

- Điện thoại nhãn hiệu Iphone 7, trong bì niêm phong ký hiệu H6: Tìm thấy 01 (một) cuộc trò chuyện trên ứng dụng Zalo liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề trong thời gian từ 01/6/2021 đến 27/12/2021.

- Điện thoại di động nhãn hiệu S M20, trong bì niêm phong ký hiệu K: Không trích xuất được dữ liệu do không mở được khóa màn hình.

- Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, trong bì niêm phong ký hiệu X: Không trích xuất được dữ liệu do điện thoại không hoạt động.

- Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, trong bì niêm phong ký hiệu T: Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn nghi liên quan đến hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua, bán số lô, số đề.

- Điện thoại di động nhãn hiệu XiaomiMi A2, trong bì niêm phong ký hiệu Đ: Không trích xuất được dữ liệu do điện thoại không hoạt động.

Kèm theo Kết luận giám định có: 25 phụ lục thể hiện nội dung việc các đối tượng nhắn tin qua điện thoại mua, bán số lô, số đề với nhau trong thời gian từ ngày 21/6/2021 đến ngày 27/12/2021.

Quá trình điều tra xác định, ngoài ngày 27/12/2021, Bùi Văn H, Nguyễn Văn L1, Nguyễn Văn T2, Trịnh Văn T4 và Nguyễn Trọng T5 còn có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề được, thua bằng tiền, cụ thể như sau:

Đối với Bùi Văn H ***nhiều lần đánh bạc với*** Nguyễn Văn L1***, cụ thể như sau:***

1. Hồi 17h31 phút ngày 15/8/2021, L1 nhắn tin mua các số lô của Bùi Văn H là 2.070.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 15/8/2021, L1 trúng tổng điểm lô là 75 điểm x 80.000đ/1 điểm = 6.000.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 8.070.000 đồng.

2. Hồi 17h21 phút ngày 16/8/2021, L1 nhắn tin mua các số lô của Bùi Văn H số tiền là 2.185.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 16/8/2021, L1 trúng 85 điểm x 80.000đ/1điểm = 6.800.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 8.985.000 đồng.

3. Hồi 16h44 phút ngày 20/8/2021, L1 nhắn tin mua các số lô của Bùi Văn H với tổng số tiền mua số lô 2.254.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 20/8/2021, L1 trúng số lô là 56 điểm x 80.000đ/1 điểm = 4.480.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 6.734.000 đồng.

4. Hồi 17h58 phút ngày 21/8/2021, L1 nhắn tin mua các số lô của Bùi Văn H, tổng tiền mua số lô là 94 điểm x 23.000 đồng = 2.162.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 21/8/2021, L1 trúng là 42 điểm x

80.000đ/1 điểm = 3.360.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 5.522.000 đồng.

5. Hồi 13h23 phút ngày 23/8/2021, L1 nhắn mua các số lô của Bùi Văn H, tổng tiền mua số lô là 135 điểm x 23.000 đồng = 3.105.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 23/8/2021, L1 trúng 40 điểm x 80.000đ/1 điểm = 3.200.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 6.505.000 đồng.

6. Hồi 17h37 phút ngày 23/9/2021, L1 nhắn mua các số lô của Bùi Văn H. Tổng tiền mua số lô là 84 điểm x 23.000 đồng = 1.932.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 23/9/2021, L1 trúng 42 điểm x 80.000đ/1 điểm = 3.360.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 5.292.000 đồng.

7. Hồi 17h34 phút ngày 24/9/2021, L1 nhắn mua các số lô của Bùi Văn H, tổng tiền mua số lô là 2.760.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 24/9/2021, L1 trúng điểm x 80.000đ/1 điểm = 5.040.000 đồng. Tổng tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 7.800.000 đồng.

8. Hồi 16h49 phút ngày 29/9/2021, L1 nhắn mua các số lô của Bùi Văn H, tổng tiền mua số lô là 2.300.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 29/9/2021, L1 trúng 35 điểm x 80.000đ/1 điểm = 2.800.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 5.100.000 đồng.

9. Hồi 17h23 phút ngày 30/9/2021, L1 nhắn mua các số lô của Bùi Văn H, tổng tiền mua số lô là 3.128.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 30/9/2021, L1 trúng 40 điểm x 80.000đ/điểm = 3.200.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 6.328.000 đồng.

10. Hồi 17h01 phút ngày 02/10/2021, L1 nhắn mua các số lô của Bùi Văn H, tổng tiền mua số lô là 3.565.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày, L1 trúng 65 điểm x 80.000đ/1 điểm = 5.200.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 8.765.000 đồng.

11. Hồi 17h26 phút ngày 03/10/2021, L1 nhắn mua các số lô của Bùi Văn H, tổng tiền mua số lô là 3.013.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày, L1 trúng 36 điểm x 80.000đ/1 điểm = 2.880.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 5.893.000 đồng.

12. Hồi 16h31 phút ngày 04/10/2021, L1 nhắn mua các số lô của Bùi Văn H, tổng tiền mua số lô là 2.300.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 51 điểm x 80.000đ/1 điểm = 4.080.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 6.380.000 đồng.

13. Hồi 14h25 phút ngày 05/10/2021, L1 nhắn mua các số lô của Bùi Văn H, tổng tiền mua số lô là 3.105.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 70 điểm x 80.000đ/1 điểm = 5.600.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 8.705.000 đồng.

14. Hồi 17h45 phút ngày 14/10/2021, L1 nhắn mua các số lô của Bùi Văn H, tổng số tiền mua số lô là 2.139.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 37 điểm x 80.000đ/1 điểm = 2.960.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 5.099.000 đồng.

15. Hồi 17h10 phút ngày 19/10/2021, L1 nhắn mua các số lô của Bùi Văn H, tổng tiền mua số lô là 2.990.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 40đ x 80.000đ/điểm = 3.200.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 6.190.000 đồng.

16. Hồi 15h13 phút ngày 21/10/2021, L1 nhắn mua các số lô của Bùi Văn H, tổng tiền mua số lô là 3.105.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 65 điểm x 80.000đ/1 điểm = 5.200.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 8.305.000 đồng.

17. Hồi 15h33 phút ngày 22/10/2021, L1 nhắn mua các số lô của Bùi Văn H, tổng tiền mua số lô là 2.300.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày, L1 trúng 35 điểm x 80.000đ/1 điểm = 2.800.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 5.100.000 đồng.

18. Hồi 16h29 phút ngày 25/10/2021, L1 nhắn mua các số lô của Bùi Văn H, tổng tiền mua số lô là 2.760.000 đồng. Đối chiếu với kết quảXSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 40 điểm x 80.000đ/điểm = 3.200.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 5.960.000 đồng.

19. Hồi 16h32 phút ngày 26/10/2021, L1 nhắn mua các số lô của Bùi Văn H, tổng số tiền mua số lô là 2.645.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 49 điểm x 80.000đ/điểm = 3.920.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 6.565.000 đồng.

20. Hồi 17h31 phút ngày 30/10/2021, L1 nhắn mua các số lô của Bùi Văn H, tổng tiền mua số lô là 3.473.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 49 điểm x 80.000đ/điểm = 3.920.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 7.393.000 đồng.

21. Hồi 17h32 phút ngày 31/10/2021, L1 nhắn mua các số lô của Bùi Văn H, tổng tiền mua số lô là 3.220.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 45 điểm x 80.000đ/điểm = 3.600.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 6.820.000 đồng.

22. Hồi 17h19 phút ngày 01/11/2021, L1 nhắn mua các số lô của Bùi Văn H, tổng tiền mua số lô là 3.220.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 60 điểm x 80.000đ/điểm = 4.800.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 8.020.000 đồng.

23. Hồi 17h37 phút ngày 02/11/2021, L1 nhắn tin mua số lô của H, tổng tiền mua số lô là 2.990.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 30 điểm x 80.000đ/1 điểm = 2.400.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 5.390.000 đồng.

24. Hồi 17h48 phút ngày 04/11/2021, L1 nhắn mua các số lô của Bùi Văn H, tổng tiền mua số lô là 3.887.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 109 điểm x 80.000đ/1 điểm = 8.720.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 12.607.000 đồng.

25. Hồi 17h53 phút ngày 05/11/2021, L1 nhắn mua các số lô của Bùi Văn H, tổng số tiền mua số lô là 135 điểm x 23.000 đồng = 3.105.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 54 điểm x

80.000đ/điểm = 4.320.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 7.425.000 đồng.

26. Hồi 17h47 phút ngày 08/11/2021, L1 nhắn mua các số lô của Bùi Văn H, tổng tiền mua số lô là 3.059.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 66 điểm x 80.000đ/1 điểm = 5.280.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 8.339.000đồng.

27. Hồi 17h59 phút ngày 10/11/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, số tiền là 2.944.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 39 điểm x 80.000đ/1 điểm = 3.120.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 6.064.000 đồng.

28. Hồi 17h38 phút ngày 11/11/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng số tiền là 3.220.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 28 điểm x 80.000đ/1 điểm = 2.240.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 5.460.000 đồng.

29. Hồi 16h 47 phút ngày 13/11/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng tiền mua số lô là 3.910.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 30 điểm x 80.000đ/điểm = 2.400.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 6.310.000 đồng.

30. Hồi 17h44 phút ngày 14/11/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô với tổng số tiền là 3.818.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 35 điểm x 80.000đ/điểm = 2.800.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 6.618.000 đồng.

31. Hồi 14h31 phút ngày 15/11/2021, L1 nhắn tin cho H mua tổng số tiền là 3.887.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 39 điểm x 80.000đ/điểm = 3.120.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 7.007.000 đồng.

32. Hồi 16h29 phút ngày 16/11/2021, L1 nhắn tin cho H mua số lô với tổng số tiền là 4.025.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 21 điểm x 80.000đ/điểm = 1.680.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 5.705.000 đồng.

33. Hồi 13h27 phút ngày 17/11/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô với tổng tiền là 4.048.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 65 điểm x 80.000đ/1 điểm = 5.200.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 9.248.000 đồng.

34. Hồi 14h10 phút ngày 18/11/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô với tổng số tiền là 4.784.000 đồng. Tổng số tiền mua đề là 20.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 67 điểm x 80.000đ/1 điểm = 5.360.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 10.164.000 đồng.

35. Hồi 16h34 phút ngày 19/11/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô với tổng số tiền 2.714.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 56 điểm x 80.000đ/1 điểm = 4.480.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 7.194.000 đồng.

36. Hồi 16h31 phút ngày 20/11/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô. Tổng tiền mua là 2.300.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng trong ngày, L1 trúng 35 điểm x 80.000đ/1 điểm = 2.800.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 5.100.000 đồng.

37. Hồi 17h30 phút ngày 21/11/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô với tổng số tiền mua là 2.645.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 21/11/2021, L1 trúng 38 điểm x 80.000đ/1 điểm = 3.040.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 5.685.000 đồng.

38. Hồi 17h47 phút ngày 24/11/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô với tổng số tiền là 2.645.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 24/11/2021, L1 trúng 63 điểm x 80.000đ/1 điểm = 5.040.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 7.685.000 đồng.

39. Hồi 18h03 phút ngày 26/11/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng số tiền là 3.496.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 26/11/2021, L1 trúng 25 điểm x 80.000đ/1 điểm = 2.000.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 5.496.000 đồng.

40. Hồi 17h38 phút ngày 27/11/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng số tiền là 2.783.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 27/11/2021, L1 trúng 55đ x 80.000đ/1 điểm = 4.400.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 7.183.000 đồng.

41. Hồi 17h53 phút ngày 30/11/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng số tiền là 3.243.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 30/11/2021, L1 trúng 25 điểm x 80.000đ/1 điểm = 2.000.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 5.243.000 đồng.

42. Hồi 17h57 phút ngày 01/12/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng số tiền là 3.450.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 01/12/2021, L1 trúng 23 điểm x 80.000đ/1 điểm = 1.840.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 5.290.000 đồng.

43. Hồi 17h09 phút ngày 02/12/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng số tiền là 3.749.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 02/12/2021, L1 trúng 18 điểm x 80.000đ/1 điểm = 1.440.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 5.189.000 đồng.

44. Hồi 17h27 phút ngày 03/12/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng số tiền là 4.669.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 03/12/2021, L1 trúng 102 điểm x 80.000đ/1 điểm = 8.160.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 12.829.000 đồng.

45. Hồi 16h31 phút ngày 07/12/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng số tiền là 3.450.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 07/12/2021, L1 trúng 58 điểm x 80.000đ/1 điểm = 4.640.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 8.090.000 đồng.

46. Hồi 17h17 phút ngày 10/12/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng số tiền là 4.140.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 10/12/2021, L1 trúng 38 điểm x 80.000đ/1 điểm = 3.040.000 đồng Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 7.180.000 đồng.

47. Hồi 16h33 phút ngày 11/12/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng số tiền là 4.600.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 11/12/2021, L1 trúng 20 điểm x 80.000đ/1 điểm = 1.600.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 6.200.000 đồng.

48. Hồi 17h37 phút ngày 12/12/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng số tiền là 3.680.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 12/12/2021, L1 trúng 80 điểm x 80.000đ/1 điểm = 6.400.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 10.080.000 đồng.

49. Hồi 17h51 phút ngày 13/12/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng số tiền là 3.450.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 13/12/2021, L1 trúng 25 điểm x 80.000đ/1 điểm = 2.000.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 5.450.000 đồng.

50. Hồi 17h11 phút ngày 14/12/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng số tiền là 3.450.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 14/12/2021, L1 trúng 79 điểm x 80.000đ/1 điểm = 6.320.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 9.770.000 đồng.

51. Hồi 17h19 phút ngày 16/12/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng số tiền là 4.002.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 16/12/2021, L1 trúng 41 điểm x 80.000đ/1 điểm = 3.280.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 7.282.000 đồng.

52. Hồi 17h59 phút ngày 17/12/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng số tiền là 3.450.000đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 17/12/2021, L1 trúng 55 điểm x 80.000đ/1 điểm = 4.400.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 7.850.000 đồng.

53. Hồi 17h55 phút ngày 18/12/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng số tiền là 3.565.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 18/12/2021, L1 trúng 36 điểm x 80.000đ/điểm = 2.880.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 6.445.000 đồng.

54. Hồi 17h50 phút ngày 19/12/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng số tiền là 3.450.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 19/12/2021, L1 trúng 32 điểm x 80.000đ/1 điểm = 2.560.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 6.010.000 đồng.

55. Hồi 16h36 phút ngày 20/12/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng số tiền là 3.772.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 20/12/2021, L1 trúng 55 điểm x 80.000đ/1 điểm = 4.400.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 8.172.000 đồng.

56. Hồi 17h57 phút ngày 21/12/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng số tiền là 3.220.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 21/12/2021, L1 trúng 64 điểm x 80.000đ/1 điểm = 5.120.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 8.340.000 đồng.

57. Hồi 17h55 phút ngày 22/12/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng số tiền là 3.220.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 22/12/2021, L1 trúng 55 điểm x 80.000đ/1 điểm = 4.400.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 7.620.000 đồng.

58. Hồi 17h57 phút ngày 25/12/2021, L1 nhắn tin cho H mua các số lô, tổng số tiền là 2.990.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 25/12/2021, L1 trúng 31 điểm x 80.000đ/1 điểm = 2.480.000 đồng. Tổng số tiền L1 và H đánh bạc trong ngày là 5.470.000 đồng.

Ngoài hành vi đánh bạc với Bùi Văn H ***như nêu trên, từ ngày 05/7/2021 đến ngày 18/10/2021,*** Nguyễn Văn L1 ***đã nhiều lần sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A51, gắn sim số thuê bao 0967.250.434 nhắn tin đến số 0967.370.192 của*** Nguyễn Văn T2 ***mua các số lô, số đề, cụ thể:***

1. Hồi 17h56 phút ngày 25/7/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền là 1.909.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 25/7/2021, L1 trúng 50 điểm x 80.000đ/1điểm = 4.000.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 5.909.000 đồng.

2. Hồi 17h56 phút ngày 15/8/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 2.553.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 15/8/2021, L1 trúng 84 điểm x 80.000đ1/điểm = 6.720.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 9.273.000 đồng.

3. Hồi 17h56 phút ngày 16/8/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 2.645.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 16/8/2021, L1 trúng 75 điểm x 80.000đ/1điểm = 6.000.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 8.645.000 đồng.

4. Hồi 17h56 phút ngày 19/8/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 2.622.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 19/8/2021, L1 trúng 33 điểm x 80.000đ/1điểm = 2.640.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày 19/8/2021 là 5.262.000 đồng.

5. Hồi 17h56 phút ngày 20/8/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 2.415.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 20/8/2021, L1 trúng 50 điểm x 80.000đ/1điểm = 4.000.000 đồng.Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 6.415.000 đồng.

6. Hồi 17h56 phút ngày 21/8/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 2.300.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 21/8/2021, L1 trúng 41 điểm x 80.000đ/1 điểm = 3.280.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 5.580.000 đồng.

7. Hồi 17h56 phút ngày 22/8/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 2.737.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 22/8/2021, L1 trúng 52 điểm x 80.000đ/1 điểm = 4.160.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 6.897.000 đồng.

8. Hồi 17h56 phút ngày 23/8/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 4.140.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 23/8/2021, L1 trúng 45 điểm x 80.000đ/1 điểm = 3.600.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 7.740.000 đồng.

9. Hồi 16h30 phút ngày 15/9/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 2.254.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày

15/9/2021, L1 trúng 35 điểm x 80.000đ/1 điểm = 2.800.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 5.054.000 đồng.

10. Hồi 16h26 phút ngày 18/9/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 2.576.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 18/9/2021, L1 trúng 35 điểm x 80.000đ/1 điểm = 2.800.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 5.376.000 đồng.

11. Hồi 17h44 phút ngày 24/9/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 3.013.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 24/9/2021, L1 trúng 92 điểm x 80.000đ/1 điểm = 7.360.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 10.373.000 đồng.

12. Hồi 17h20 phút ngày 03/10/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 3.450.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 03/10/2021, L1 trúng 35 điểm x 80.000đ/1điểm = 3.040.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 6.490.000 đồng.

13. Hồi 17h26 phút ngày 04/10/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 2.944.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 04/10/2021, L1 trúng 61 điểm x 80.000đ/1điểm = 4.880.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 7.824.000 đồng.

14. Hồi 17h34 phút ngày 05/10/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 3.634.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 05/10/2021, L1 trúng 65 điểm x 80.000đ/1điểm = 5.200.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 8.834.000 đồng.

15. Hồi 16h23 phút ngày 06/10/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 3.243.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 06/10/2021, L1 trúng 28 điểm x 80.000đ/1điểm = 2.240.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 5.483.000 đồng.

16. Hồi 14h26 phút ngày 07/10/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 3.289.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 07/10/2021, L1 trúng 30 điểm x 80.000đ/1điểm = 2.400.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 5.689.000 đồng.

17. Hồi 16h22 phút ngày 08/10/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 3.427.000 đồng, lô xiên là 250.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 08/10/2021, L1 trúng 75 điểm x 80.000đ/1điểm = 6.000.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 9.677.000 đồng.

18. Hồi 17h54 phút ngày 11/10/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 3.105.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 11/10/2021, L1 trúng 25 điểm x 80.000đ/1điểm = 2.000.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 5.105.000 đồng.

19. Hồi 17h54 phút ngày 12/10/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 3.910.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 12/10/2021, L1 trúng 25 điểm x 80.000đ/1điểm = 2.000.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 5.910.000 đồng

20. Hồi 17h15 phút ngày 13/10/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 4.495.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 13/10/2021, L1 trúng 15 điểm x 80.000đ/1 điểm = 1.200.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 6.145.000 đồng.

21. Hồi 17h48 phút ngày 14/10/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 4.140.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 14/10/2021, L1 trúng 55 điểm x 80.000đ/1 điểm = 4.400.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 8.540.000 đồng.

22. Hồi 17h59 phút ngày 15/10/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 3.473.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 15/10/2021, L1 trúng 28 điểm x 80.000đ/điểm = 2.240.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 5.173.000 đồng.

23. Hồi 17h47 phút ngày 16/10/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 2.691.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 16/10/2021, L1 trúng 58 điểm x 80.000đ/1 điểm = 4.640.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 7.331.000 đồng.

24. Hồi 17h34 phút ngày 17/10/2021, L1 nhắn tin cho T2 mua các số lô, tổng số tiền 2.737.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 17/10/2021, L1 trúng 35 điểm x 80.000đ/1 điểm = 2.800.000 đồng. Tổng số tiền L1 và T2 đánh bạc trong ngày là 5.537.000đồng.

Quá trình điều tra còn xác định, từ ngày 07/7/2021 đến 27/12/2021, Trịnh Văn T4 ***nhiều lần sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J5, gắn sim số thuê bao 0335.60.6226 nhắn tin đến số thuê bao 0972.230.905 của*** Nguyễn Trọng T5 ***mua các số lô, số đề, cụ thể như sau:***

1. Hồi 18h02 phút ngày 12/7/2021, T4 nhắn tin cho T5 mua các số lô, tổng số tiền 3.450.000 đồng.Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 12/7/2021, Tân trúng 50 điểm x 80.000 đồng/1điểm = 4.000.000 đồng. Tổng số tiền T4 và T5 đánh bạc trong ngày là 7.450.000 đồng.

2. Hồi 18h03 phút ngày 14/7/2021, T4 nhắn tin cho T5 mua các số lô, tổng số tiền 2.300.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 14/7/2021, Tân trúng số lô 10 x 100 điểm x 80.000 đồng/ 1 điểm = 8.000.000đ. Số tiền T4 và T5 đánh bạc trong ngày là 10.300.000 đồng.

3. Hồi 18h03 phút ngày 18/7/2021, T4 nhắn tin cho T5 mua các số lô, tổng số tiền 2.300.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 18/7/2021, Tân trúng số lô 30 x 50 điểm x 80.000 đồng/1điểm = 4.000.000 đồng. Tổng số tiền T4 và T5 đánh bạc trong ngày là 6.300.000 đồng.

4. Hồi 18h01 phút ngày 19/7/2021, T4 nhắn tin cho T5 mua các số lô, tổng số tiền 3.450.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 19/7/2021, Tân trúng số lô 82 x 50 điểm x 80.000 đồng/1 điểm = 4.000.000 đồng. Tổng số tiền T4 và T5 đánh bạc trong ngày là 7.450.000 đồng.

5. Hồi 18h06 phút ngày 01/8/2021, T4 nhắn tin cho T5 mua các số lô, tổng tiền 2.300.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày

01/8/2021, Tân trúng số lô 99 x 100 điểm x 80.000 đồng/1 điểm = 8.000.000 đồng. Số tiền T4 và T5 đánh bạc trong ngày là 10.300.000đ.

6. Hồi 18h04 phút ngày 02/8/2021, T4 nhắn tin cho T5 mua các số lô, tổng số tiền 3.450.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 02/8/2021, Tân trúng số lô 12 (hai lần) x 200 điểm x 80.000 đồng/1 điểm = 16.000.000 đồng. Tổng số tiền T4 và T5 đánh bạc trong ngày là 19.450.000 đồng.

7. Hồi 18h06 phút ngày 03/8/2021, T4 nhắn tin cho T5 mua các số lô, số đề, tổng số tiền 2.350.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 03/8/2021, Tân trúng số lô 39 x 50 điểm x 80.000 đồng/1 điểm = 4.000.000 đồng. Tổng số tiền T4 và T5 đánh bạc trong ngày là 6.350.000 đồng.

8. Hồi 18h07 phút ngày 08/8/2021,T4 nhắn tin cho T5 mua các số lô, tổng số tiền 2.300.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 08/8/2021, Tân trúng lô 82 x 50 điểm x 80.000 đồng/1 điểm = 4.000.000 đồng. Tổng số tiền T4 và T5 đánh bạc trong ngày là 6.300.000 đồng.

9. Hồi 18h04 phút ngày 26/8/2021, T4 nhắn tin cho T5 mua các số lô, tổng số tiền 2.300.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 26/8/2021, Tân trúng số lô 55 x 50 điểm x 80.000 đồng/1 điểm = 4.000.000 đồng. Tổng số tiền T4 và T5 đánh bạc trong ngày là 6.300.000 đồng.

10. Hồi 18h06 phút ngày 27/8/2021, T4 nhắn tin cho T5 mua các số lô, tổng số tiền 2.714.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 27/8/2021, Tân trúng số lô 12 x 59 điểm x 80.000 đồng/1 điểm = 4.720.000 đồng. Tổng số tiền T4 và T5 đánh bạc trong ngày là 7.434.000 đồng.

11. Hồi 18h03 phút ngày 28/8/2021,T4 nhắn tin cho T5 để mua các số lô, tổng số tiền 2.300.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 28/8/2021, Tân trúng số lô 74 x 50 điểm x 80.000 đồng/1 điểm = 4.000.000 đồng. Tổng số tiền T4 và T5 đánh bạc trong ngày là 6.300.000 đồng.

12. Hồi 18h10 phút ngày 29/8/2021, T4 nhắn tin cho T5 mua các số lô, tổng số tiền 2.300.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 29/8/2021, Tân trúng số lô 67 (hai lần) x 100 điểm x 80.000 đồng/1 điểm = 8.000.000 đồng. Tổng số tiền T4 và T5 đánh bạc trong ngày là 10.300.000 đồng.

13. Hồi 18h04 phút ngày 01/9/2021, T4 nhắn tin cho T5 mua các số lô, tổng số tiền 2.300.000 đồng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 01/9/2021, Tân trúng số lô 15 x 50 điểm x 80.000 đồng/1 điểm = 4.000.000 đồng. Tổng số tiền T4 và T5 đánh bạc trong ngày là 6.300.000 đồng.

14. Hồi 18h02'23" ngày 07/11/2021, T4 nhắn tin cho T5 mua các số lô, tổng số tiền 3.505.000 đồnng. Đối chiếu với kết quả XSKTMB mở thưởng ngày 07/11/2021, Tân trúng số lô 72 x 50 điểm x 80.000 đồng/1 điểm = 4.000.000 đồng. Tổng số tiền T4 và T5 đánh bạc trong ngày là 7.565.000 đồng.

Quá trình điều tra, các bị cáo Bùi Văn H, Nguyễn Đức H5, Phạm Hồng Q, Nguyễn Văn L1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Trọng T5, Trịnh Văn T4 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, kết luận giám định, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

Nguyễn Đức H5 khai chỉ bán số lô, số đề cho H vào ngày 27/12/2021. Các ngày khác H5 không bán cho H.

Đối với hành vi đánh bạc trái phép, dưới hình thức bán số lô, số đề của Bùi Văn H, Nguyễn Trọng T5 và Nguyễn Văn T2 vào ngày 26/12/2021 và ngày 27/12/2021 với số tiền dưới 5.000.000 đồng và hành vi đánh bạc trái phép, dưới hình thức mua số lô, số đề của Đỗ Văn K1, Nguyễn Văn K2, Đồng Văn H9, Nguyễn Văn H7, Dương Quốc H6, Nguyễn Văn K, Phạm Văn B2, Trần Đức T11, Dương Trung H8, Dương Văn D1, Trịnh Văn T4, Nguyễn Văn L1 vào ngày 27/12/2021 với số tiền dưới 5.000.000 đồng là hành vi vi phạm hành chính. Trưởng Công an thành phố S đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng.

Hành vi mua số lô, số đề trái phép của Đồng Văn Q1, Phạm Thị T12, Dương Văn T10, Trần Văn T13, Nguyễn Văn V1 và Đào Thanh T14 xảy ra trước ngày 25/12/2021, đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính nên không xử lý. Đối với Nguyễn Đức T9, Nguyễn Thị Huyền T15, Nguyễn Đức H10 và Dương Quang T8, tài liệu chứng cứ thu thập được không đủ căn cứ để xử lý.

Tại bản án sơ thẩm số 50/2023/HSST ngày 27/6/2023, Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội Đánh bạc và Tổ chức đánh bạc; các bị cáo Nguyễn Văn L1, Nguyễn Văn T2, Trịnh Văn T4, Nguyễn Trọng T5 phạm tội Đánh bạc.

1. Về hình phạt:

1.1. Đối với bị cáo Bùi Văn H: áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn H 18 (mười tám) tháng tù về tội "Đánh bạc";

Áp dụng điểm a Khoản 1, 3 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo H chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án này (được trừ thời hạn bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2021 đến ngày 06/01/2022).

Phạt bổ sung bị cáo H 30.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước (trong đó 20.000.000 đồng về tội Tổ chức đánh bạc và 10.000.000 đồng về tội Đánh bạc).

1.2. Đối với bị cáo Nguyễn Văn L1: áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án này. Phạt bổ sung bị cáo L1 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

1.3. Đối với bị cáo Nguyễn Văn T2: áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án này. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

1.4. Đối với bị cáo Trịnh Văn T4: áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật

hình sự; xử phạt 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án này. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

1.5. Đối với bị cáo Nguyễn Trọng T5: áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án này. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

* Truy thu số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo cụ thể như sau:

- Truy thu của bị cáo Bùi Văn H số tiền: 195.129.000 đồng, bị cáo đã nộp 13.605.000 đồng; còn phải nộp 181.524.000 đồng.

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn L1 số tiền: 315.360.000 đồng, bị cáo L1 đã nộp 3.000.000 đồng; còn phải nộp 312.360.000 đồng.

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn T2 số tiền: 73.952.000 đồng, bị cáo T2 đã nộp 460.000 đồng; còn phải nộp 73.492.000 đồng.

- Truy thu của bị cáo Trịnh Văn T4 số tiền: 76.720.000 đồng, bị cáo đã nộp 3.450.000 đồng; còn phải nộp 73.270.000 đồng.

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Trọng T5 số tiền: 33.814.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt đối với các bị cáo khác; tiền phạt bổ sung, xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Ngày 10/7/2023, bị cáo Bùi Văn H có đơn kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm; bị cáo Nguyễn Văn L1, Nguyễn Văn T2 kháng cáo xin giảm hình phạt và đề nghị xem xét số tiền thu lợi bất chính.

Ngày 03/01/2024 bị cáo Bùi Văn H có đơn thay đổi nội dung kháng cáo, bị cáo thừa nhận việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo về tội Đánh bạc và Tổ chức đánh bạc là đúng, không oan, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin miễn khoản tiền thu lợi bất chính.

Ngày 04/7/2023, các bị cáo Nguyễn Trọng T5, Trịnh Văn T4 kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, các bị cáo L1, T2 xin giảm nhẹ hình phạt; các bị cáo Bùi Văn H, Trịnh Văn T4 và Nguyễn Trọng T5 giữ nguyên nội dung kháng cáo. Các bị cáo khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã nêu.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Căn cứ lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại các phiên tòa, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, Kết luận giám định số 1541 ngày 04/10/2022 của Phòng K3 Công an tỉnh T, thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử, quy kết bị cáo Bùi Văn H phạm tội "Đánh bạc" và "Tổ chức đánh bạc"; các bị cáo Nguyễn Văn L1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Trọng T5, Trịnh Văn T4 phạm tội "Đánh bạc" là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với kháng cáo của bị cáo Bùi Văn H: Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo đã nộp tiền án phí, toàn bộ tiền phạt bổ sung theo quyết định của bản án sơ thẩm, đã nhiều lần tham gia hiến máu tình nguyện. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Ngoài ra tài liệu hồ sơ thể hiện ngay khi bị lập biên bản sự việc và trong quá trình điều tra, bị cáo Bùi Văn H đã

có những lời khai thể hiện sự hợp tác với cơ quan chức năng giúp phát hiện đồng phạm mới nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do vậy có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt. Đối với số tiền truy thu nộp Ngân sách Nhà nước, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định truy thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo H số tiền 195.129.000đ. Đây là số tiền bị cáo dùng vào việc phạm tội, dùng làm căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự, cấp sơ thẩm căn cứ quy định tại điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự truy thu nộp Ngân sách nhà nước là đúng quy định, nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H về việc miễn tiền truy thu do không có căn cứ miễn truy thu.

Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Trọng T5: Xét thấy khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo L1 mức án 18 tháng tù, bị cáo T2 mức án 10 tháng tù, bị cáo T5 09 tháng tù. Bị cáo L1 là người có nhân thân xấu, quá trình xem xét tại cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ gì mới nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo L1. Đối với bị cáo T5, T2, quá trình xem xét tại cấp phúc thẩm bị cáo T2, T5 đã tự nguyện nộp án phí hình sự sơ thẩm, tiền phạt bổ sung và một phần tiền truy thu nộp ngân sách Nhà nước nên hai bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy có căn cứ giảm cho hai bị cáo T2, T5 một phần hình phạt để các bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đối chiếu với điểm 3 Điều 2 Nghị quyết hợp nhất số 02 ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo T5 không đủ điều kiện để cho hưởng án treo.

Đối với kháng cáo của bị cáo Trịnh Văn T4: Quá trình xem xét tại cấp phúc thẩm bị cáo đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, toàn bộ tiền phạt bổ sung và một phần tiền truy thu sung quy Nhà nước. Ngoài ra tài liệu hồ sơ thể hiện ngay khi bị lập biên bản sự việc và trong quá trình điều tra, bị cáo T4 đã có những lời khai thể hiện sự hợp tác với cơ quan chức năng giúp phát hiện đồng phạm mới nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối chiếu với điểm 3 Điều 2 Nghị quyết hợp nhất số 02 ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo thì có căn cứ cho bị cáo được hưởng án treo nên chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo T4, cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

Đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L1, kháng cáo xin miễn tiền truy thu của bị cáo Bùi Văn H, giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo L1 và số tiền truy thu đối với bị cáo H tại bản án hình sự sơ thẩm số 50/2023/HS-ST ngày 27/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công.

Áp dụng điểm b khoản 1 điều 355, điểm c, e khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T2 và một phần kháng cáo của bị cáo Bùi Văn H, Nguyễn Trọng T5, Trịnh Văn T4, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 50/2023/HS-ST ngày 27/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công theo hướng áp dụng thêm cho bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với 02 bị cáo T5, T2, giảm cho các bị cáo H, T2, T5 một phần hình phạt; áp dụng thêm điểm t khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo T4 được hưởng án treo.

Ghi nhận bị cáo Bùi Văn H đã nộp 30.200.000đ, bị cáo Trịnh Văn T4 đã nộp 40.200.000đ, bị cáo Nguyễn Trọng T5 đã nộp 20.200.000đ, bị cáo Nguyễn Văn T2 đã nộp 15.200.000đ theo biên lai các bị cáo đã nộp cho Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Các bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và miễn khoản tiền truy thu cho bị cáo; bị cáo L1 xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo T4 xin hưởng án treo; các bị cáo T2 xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo T5 xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của các bị cáo gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Từ ngày 12/7/2021 đến ngày 07/11/2021, tại thành phố S, Trịnh Văn T4 đã nhiều lần (14 lần) đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề với Nguyễn Trọng T5, số tiền đánh bạc của mỗi lần đều trên 5.000.000 đồng.

Các ngày trong tháng 7/2021; 8/2021; 9/2021; 10/2021; 11/2021; 12/2021, Nguyễn Văn L1 đã nhiều lần đánh bạc dưới hình thức mua số lô với Bùi Văn H và với Nguyễn Văn T2, có số tiền đánh bạc của mỗi lần đều trên 5.000.000 đồng.

Các ngày trong tháng 8/2021; 9/2021; 10/2021; 11/2021; 12/2021, Bùi Văn H nhiều lần đánh bạc dưới hình thức bán số lô với Nguyễn Văn L1; có số tiền đánh bạc trong từng ngày đều trên 5.000.000 đồng.

Ngày 27/12/2021, Nguyễn Đức H5 có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho Bùi Văn H và Phạm Hồng Q với số tiền đều trên 5.000.000 đồng. Bùi Văn H có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề trái phép với 10 người, có tổng số tiền 9.568.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Bùi Văn H, Nguyễn Đức H5, Phạm Hồng Q, Nguyễn Văn L1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Trọng T5, Trịnh Văn T4 bị Tòa án cấp sơ

thẩm xét xử về tội: "Đánh bạc". quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; bị cáo Bùi Văn H bị xét xử về tội: "Tổ chức đánh bạc", quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Xét kháng cáo của các bị cáo:*

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, lời khai nhận tội của các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và quy kết bị cáo Bùi Văn H phạm tội "Đánh bạc" và "Tổ chức đánh bạc"; các bị cáo Nguyễn Văn L1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Trọng T5, Trịnh Văn T4 phạm tội "Đánh bạc" là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

- Đối với bị cáo Bùi Văn H: Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo đã thừa nhận hành vi đánh bạc trái phép, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội đánh bạc là đúng, không oan, bị cáo cung cấp biên lai thu tiền thể hiện bị cáo nộp 30.200.000đ gồm tiền phạt bổ sung và án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, bị cáo đã nhiều lần tham gia hiến máu tình nguyện nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra tài liệu hồ sơ còn thể hiện bị cáo Bùi Văn H ngay khi bị lập biên bản sự việc, bị cáo đã khai ra các đồng phạm khác, giúp cơ quan chức năng trong quá trình giải quyết vụ án nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm t khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, vì vậy có căn cứ chấp nhận kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

+ Đối với kháng cáo của bị cáo L1: Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù là thỏa đáng, không nặng. Bị cáo L1 là người có nhân thân xấu, quá trình xem xét tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

+ Đối với kháng cáo của các bị cáo T5, T2: Tại cấp phúc thẩm các bị cáo đã tự nguyện nộp án phí, tiền phạt bổ sung và một phần tiền truy thu theo quyết định của bản án sơ thẩm, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của 2 bị cáo, nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy có căn cứ giảm cho 02 bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Trong vụ án này bị cáo T5 được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1; 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 điều 51 và phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Căn cứ quy định tại điểm 3 Điều 2 Nghị quyết hợp nhất số 02 ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo thì bị cáo T5 không đủ điều kiện để cho hưởng án treo. Do vậy chỉ có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo.

+ Đối với kháng cáo của bị cáo T4: Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã nộp 40.200.000đ gồm tiền án phí HSST, tiền phạt bổ sung 10.000.000đ và tiền truy thu 30.000.000đ nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 điều 51 BLHS. Ngoài ra tài liệu hồ sơ còn thể hiện tại biên bản sự việc và một số tài

liệu có trong hồ sơ bị cáo đã cung cấp những thông tin có giá trị, khai ra các đồng phạm khác, giúp cơ quan chức năng trong quá trình giải quyết vụ án nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng tại khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Căn cứ quy định tại điểm 3 Điều 2 Nghị quyết hợp nhất số 02 ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS về án treo thì bị cáo T4 đủ điều kiện để cho hưởng án treo. Do vậy có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo T4, cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

- Đối với kháng cáo của các bị cáo H đề nghị xem xét miễn số tiền truy thu: Qua xem xét các tài liệu trong hồ sơ thấy Tòa án cấp sơ thẩm quyết định truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, số tiền thắng bạc và số tiền thỏa thuận hưởng phần trăm, bị cáo H bị truy thu số tiền: 195.129.000đ. Đây là số tiền được xác định bị cáo dùng vào việc phạm tội, là căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự, cấp sơ thẩm căn cứ quy định tại điểm a, b khoản 1 điều 47 BLHS, điểm a, b khoản 2 điều 106 BLTTHS truy thu nộp Ngân sách nhà nước là đúng quy định, bản thân bị cáo có điều kiện để nộp khoản tiền này. Do vậy không chấp nhận kháng cáo xin miễn nộp khoản tiền truy thu của bị cáo H.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận

[4]. *Về án phí hình sự phúc thẩm*: Do kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn H, Nguyễn Văn T2, Trịnh Văn T4 và Nguyễn Trọng T5 được chấp nhận nên các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L1 không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T2; chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn H, Nguyễn Trọng T5, Trịnh Văn T4, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 50/2023/HSST ngày 27/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L1 về phần hình phạt; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn H về khoản tiền truy thu.

I. Về hình phạt chính:

1. Đối với bị cáo Bùi Văn H:

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Văn H 12 (mười hai) tháng tù về tội "Đánh bạc";

- Áp dụng điểm a Khoản 1, 3 Điều 322; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc".

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo H chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án này (được trừ thời hạn bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2021 đến ngày 06/01/2022).

- Phạt bổ sung bị cáo 30.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước (bao gồm 20.000.000đ về tội Tổ chức đánh bạc và 10.000.000đ về tội Đánh bạc).

2. Đối với bị cáo Nguyễn Văn L1**:** áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo 18 (mười tám) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

3. Đối với bị cáo Nguyễn Văn T2**:** áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

4. Đối với bị cáo Trịnh Văn T4**:** áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội "Đánh bạc". Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Trịnh Văn T4 cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 Luật thi hành án hình sự.

5. Đối với bị cáo Nguyễn Trọng T5**:** áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

II. Ghi nhận các bị cáo đã nộp số tiền:

Bùi Văn H đã nộp: 30.200.000đ (án phí 200.000đ; tiền phạt bổ sung: 30.000.000đ), tại Biên lai thu tiền số 0000498, ngày 12/9/2023. Bị cáo Trịnh Văn T4 đã nộp: 40.200.000đ (tiền án phí 200.000đ; tiền phạt bổ sung 10.000.000đ và tiền truy thu: 30.000.000đ, tại Biên lai thu tiền số 0000497, ngày 12/9/2023. Bị cáo Nguyễn Trọng T5 đã nộp 20.200.000đ, (tiền án phí 200.000đ;

tiền phạt bổ sung 10.000.000đ, tiền truy thu 10.000.000đ), tại Biên lai thu tiền số 0000500, ngày 18/9/2023. Bị cáo Nguyễn Văn T2 đã nộp 15.200.000đ, (gồm 200.000đ tiền án phí HSST; tiền phạt bổ sung 10.000.000đ, tiền truy thu 5.000.000đ(, tại Biên lai thu tiền số 0000501, ngày 18/9/2023.

III. Tiếp tục truy thu đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn H số tiền: 195.129.000đ, được trừ số tiền đã nộp:

13.605.000đ**;** còn phải nộp số tiền: 181.524.000 đồng.

2. Nguyễn Văn L1: 315.360.000 đồng, được trừ số tiền đã nộp: 3.000.000đ; còn phải nộp: 312.360.000 đồng.

3. Trịnh Văn T4: 76.720.000đ, được trừ số tiền đã nộp: 33.450.000đ; còn phải nộp: 43.270.000 đồng.

4. Nguyễn Văn T2: 73.952.000đ, được trừ số tiền đã nộp: 5.460.000đ; còn phải nộp: 68.492.000 đồng.

5. Nguyễn Trọng T5: 33.814.000đ, được trừ số tiền đã nộp: 10.000.000đ; còn phải nộp: 23.814.000 đồng.

IV. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn L1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 50/2023/HSST ngày 27/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND T. Thái Nguyên;
- VKSND TP. Sông Công;
- TAND TP. Sông Công;
- Chi cục THADS TP. Sông Công;
- Công an TP. Sông Công;
- Sở Tư pháp T. Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đặng Minh Tuân